

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2022/HSST

Ngày: 04/3/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quang

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Huyền và bà Nguyễn Thị Việt.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXX ngày 21/02/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh D, sinh năm 2002; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ dân phố số 6, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1967 và con bà: Đặng Thị H, sinh năm 1968. Tiền án, tiền sự: Không. Bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 21/5/2021 đến ngày 22/5/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2002; nơi cư trú: xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh H Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lâm Ngọc H, sinh năm 2002; nơi cư trú: xã Thượng Bằng La, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh D và anh Nguyễn Văn Đ, Lâm Ngọc H là bạn bè cùng làm việc tại công ty Goldsun, khu công nghiệp Trại gà, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Khoảng 19 giờ ngày 26/4/2021, Nguyễn Anh D sang phòng trọ của anh Đ tại số nhà 1 ngõ 259/27 Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội ăn cơm. Khi D sang, anh Đ đang tắm không có trong phòng, D thấy 01 điện thoại Iphone X màu đen của anh Đ đang cắm sạc ở đầu giường, trong phòng không có ai nên D đã chiếm đoạt chiếc điện thoại trên và về phòng trọ cất điện thoại. Đến tối ngày 27/4/2021, D tháo sim điện thoại ra cất giấu ở phòng trọ rồi mang điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng bán điện thoại gần hồ Phú Diễn thuộc tổ 18, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội cầm cố được 4.000.000 đồng mang đi trả nợ.

Đến ngày 14/5/2021, sau khi D nhận được tiền lương của công ty trả vào tài khoản ngân hàng thì D biết anh Đ cũng được trả lương vào tài khoản ngân hàng và biết tài khoản ngân hàng của anh Đ có liên kết với ví Momo nên D nảy sinh ý định đăng nhập vào tài khoản Momo của anh Đ để chiếm đoạt tài sản. D đến cửa hàng điện thoại chuộc lại chiếc điện thoại trên rồi lấy sim 0336815842 của anh Đ lắp vào điện thoại lấy mã xác nhận đăng nhập vào ví Momo của anh Đ. Sau đó, D sử dụng tính năng quên mật khẩu rồi xác thực thay đổi mật khẩu bằng sim điện thoại của anh Đ thì Momo sẽ gửi mật khẩu mới vào số điện thoại đã đăng ký Momo là số 0336815842. D đăng nhập vào tài khoản ví Momo của anh Đ và nạp 2.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng 102872232270 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng Vietinbank vào ví Momo do ứng dụng đã liên kết sẵn với tài khoản ngân hàng. Từ tài khoản ví Momo của anh Đ, D chuyển số tiền 2.000.000 đồng sang ví Momo của D sử dụng số điện thoại 01684498838. D sử dụng số tiền trên để mua thẻ điện thoại trên ứng dụng Momo để chơi game. Sau đó, D tháo sim điện thoại ra mang điện thoại bán cho anh Trần Công An là chủ cửa hàng điện thoại số 35 ngõ 295 đường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội với giá 6.000.000 đồng. Số tiền này D đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 17/5/2021, do điện thoại của D không có kết nối internet nên D mượn điện thoại của anh Lâm Ngọc H để đăng nhập vào tài khoản facebook. Khoảng 10 phút sau D thoát ra khỏi tài khoản facebook và thấy điện thoại của anh Lâm Ngọc H có ứng dụng Momo nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong ví Momo của H. D đăng nhập vào ứng dụng Momo của H rồi sử dụng tính năng đổi mật khẩu của ứng dụng thì ứng dụng gửi lại mã xác nhận vào số điện thoại của H, D lấy mã xác nhận rồi xóa tin nhắn, trả H điện thoại. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, D đăng nhập ứng dụng Momo của anh H bằng điện thoại của mình rồi nạp 4.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng số

100872232269 mang tên Lâm Ngọc H tại ngân hàng Vietinbank đã liên kết sẵn. Sau đó, D chuyển 02 lần, mỗi lần 2.000.000 đồng từ Momo của anh Lâm Ngọc H đến tài khoản Momo của anh Nguyễn Ngọc H là bạn của D. D nói với anh Nguyễn Ngọc H là vay tiền của bạn nhờ anh H nhận hộ rồi chuyển tiền lại qua ngân hàng cho D. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Ngọc H chuyển lại cho D số tiền 3.990.000 đồng (do tài khoản ngân hàng của anh H chuyển pH mất phí). Số tiền này D đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 20/5/2021, anh Nguyễn Văn Đ và anh Lâm Ngọc H đến Công an phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội trình báo. Vật chứng thu giữ của Nguyễn Anh D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đen gắn sim số điện thoại 0833509401.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình số 251/KL-HĐĐTGS ngày 18/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen 256G, đã qua sử dụng trị giá 5.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Anh D đã khai nhận hành vi của mình như trên. Anh Trần Công An sau khi mua điện thoại của D đã bán lại cho chị Phạm Thị Thu Hạnh với giá 6.500.000 đồng, chị Hạnh bán lại cho một người không quen biết trên mạng xã hội facebook. Khi bán điện thoại D nói là điện thoại của D, anh Đ không biết điện thoại là tài sản do D trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Nguyễn Ngọc H khi nhận và chuyển tiền của Nguyễn Anh D không biết tiền do D phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Anh D đã bồi thường số tiền 4.000.000 đồng cho anh Lâm Ngọc H và số tiền 2.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Đ. Anh H không không yêu cầu bồi thường về dân sự. Anh Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng là giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen D đã chiếm đoạt.

Tại Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 24/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về các tội: *“Trộm cắp tài sản”* và *“Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm b khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Anh Nguyễn Văn Đ trình bày phù hợp lời khai của bị cáo, trước khi mở phiên tòa anh đã được bị cáo bồi thường thêm 5.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Anh D theo nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b khoản 2 Điều 290; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D từ 9 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù về tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”. Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt của hai tội từ 33 tháng đến 42 tháng tù, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ. Về hình phạt bổ sung và trách nhiệm dân sự: Không. Về vật chứng đề nghị trả bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đen gắn sim số điện thoại 0833509401.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá và vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/4/2021 tại số nhà 1 ngõ 259/27 Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Anh D lợi dụng anh Nguyễn Văn Đ sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen trị giá 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Đ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của anh Đ, ngày 14/5/2021 bị cáo sử dụng sim điện thoại của anh Đ đổi mật khẩu tài khoản và sử dụng thông tin tài khoản Momo của anh Đ và chiếm đoạt 2.000.000 đồng của anh Đ.

Với thủ đoạn trên, khoảng 17 giờ ngày 17/5/2021, sau khi mượn điện thoại của anh Lâm Ngọc H và đăng nhập vào ứng dụng Momo của H, bị cáo sử dụng tính năng đổi mật khẩu của ứng dụng và sử dụng thông tin tài khoản Momo của anh H bằng điện thoại của mình và 02 lần chiếm đoạt tiền trong tài khoản của anh H, mỗi lần 2.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” theo Điều 290 Bộ luật hình sự. Trong thời gian ngắn bị cáo 3 lần sử dụng thông tin tài khoản Momo của người khác thông qua mạng viễn thông chiếm đoạt tổng cộng 6.000.000 đồng, nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm b khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Quyết định hình phạt: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vụ lợi, trong thời gian ngắn bị cáo đã cố ý chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại vừa xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác vừa xâm phạm đến hoạt động trong lĩnh vực mạng viễn thông. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù và tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lâm Ngọc H và anh Nguyễn Văn Đ đã được bồi thường và đều không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên cần ghi nhận.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đen gắn sim số điện thoại 0833509401, đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo pH chịu án phí, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 2 Điều 290, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D phạm các tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 6 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo pH chấp hành 34 (ba mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/5/2021 đến ngày 22/5/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lâm Ngọc H và anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

4. Về vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Anh D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đen gắn sim số điện thoại 0833509401, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 87/22 ngày 10/02/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

5. Về án phí: Bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lâm Ngọc H có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Văn Quang